

Số: **1519**/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **22** tháng **10** năm 2014



QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Thông tin cơ sở**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Thông tin cơ sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Thông tin cơ sở là tổ chức trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý nhà nước về thông tin cơ sở, bao gồm: hệ thống các đài truyền thanh cấp huyện cấp xã, thông tin cổ động trực quan; bản tin, tuyên truyền trực tiếp qua báo cáo viên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì nghiên cứu, đề xuất và thực hiện việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung trình Bộ trưởng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin cơ sở thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chủ trì nghiên cứu, đề xuất và thực hiện việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin cơ sở, trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền.

2. Chủ trì, phối hợp xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc đề Bộ trưởng trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển

dài hạn, năm năm, hằng năm thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở; chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, các chương trình, đề án, dự án về thông tin cơ sở và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt theo phân công của Bộ trưởng.

3. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, định hướng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về hoạt động thông tin cơ sở; xây dựng hoặc thẩm định các nội dung thông tin tuyên truyền thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ; chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, chính sách về thông tin cơ sở.

4. Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác phối hợp triển khai công tác thông tin cơ sở của các Bộ, Ban, ngành, địa phương, đơn vị trong cả nước; tham gia góp ý kiến hoặc thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, các chương trình, dự án, đề án về thông tin cơ sở của các Bộ, Ban, ngành, địa phương, đơn vị trong cả nước.

5. Tham mưu giúp Bộ trưởng tổ chức xây dựng, quản lý nội dung thông tin và hệ thống phương tiện đưa thông tin về cơ sở; quảng cáo trên loa phóng thanh.

6. Chủ trì thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép và trình Bộ trưởng cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép trong lĩnh vực thông tin cơ sở theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thông tin cơ sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phối hợp ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thông tin cơ sở; xây dựng phương án ứng phó trong trường hợp khẩn cấp về an ninh quốc gia, thiên tai, địch họa và các trường hợp khẩn cấp khác theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách về cung cấp dịch vụ công, dịch vụ công ích liên quan đến thông tin cơ sở; phối hợp tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện theo phân công của Bộ trưởng.

9. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế, kỹ thuật, định mức chi phí trong hoạt động thông tin cơ sở; tham gia xây dựng, thẩm định các quy định về chất lượng, giá, khung giá cước, giá cước đối với dịch vụ công ích, dịch vụ công, đặt hàng hỗ trợ phát triển liên quan đến thông tin cơ sở.

10. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ hoạt động thông tin cơ sở cho các cán

bộ, công chức, viên chức của các Bộ, Ban, ngành, địa phương, đơn vị.

11. Đề xuất và thực hiện kế hoạch hoặc hợp tác với các cơ quan liên quan nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong lĩnh vực thông tin cơ sở; thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thông tin cơ sở theo phân công của Bộ trưởng.

12. Phối hợp thực hiện công tác thi đua khen thưởng; tham gia ý kiến hiệp y khen thưởng các giải thưởng, danh hiệu vinh dự thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở. Đề xuất xây dựng quy chế và tham mưu cho Bộ tổ chức thực hiện các hội thi, liên hoan về thông tin cơ sở. Phối hợp xây dựng quy chế và tổ chức giải thưởng về thông tin cơ sở theo phân công của Bộ trưởng.

13. Tổng hợp, thống kê, điều tra thu thập số liệu, xây dựng và công bố các báo cáo về hiện trạng thông tin cơ sở. Tổng hợp thông tin phản ánh từ cơ sở, báo cáo Bộ trưởng để Bộ trưởng báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền.

14. Tổ chức thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Bộ.

15. Quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, tài sản, hồ sơ, tài liệu được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo:

Vụ Thông tin cơ sở có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng điều hành các mặt công tác được phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trong Vụ Thông tin cơ sở do Vụ trưởng quy định.

2. Biên chế:

Biên chế của Vụ Thông tin cơ sở do Vụ trưởng trình Bộ trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Bộ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Thông tin cơ sở và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ng*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Ban Tuyên giáo TW;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công TTĐT Bộ TTTT;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Bắc Sơn